TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Văn Thiết
2. Bà Triệu Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 06/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST - HS ngày 07/02/2023 đối với bị cáo:

Nông Thanh B, sinh năm 1982, tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn L và bà Hoàng Thị T; bị cáo có vợ đã ly hôn, có 02 (hai) con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2022 tại xóm B, xã H, huyện H,, tỉnh Cao Bằng cho đến nay.(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 08/11/2022 tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn phối hợp cùng Công an xã P đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường liên xã P- B thì phát hiện bắt quả tang bị cáo B, sinh năm 1982, trú tại xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Bị cáo B tự nguyện xuất trình từ túi áo bên trong trước ngực trái B đang mặc 01 (một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng ở gói giấy trên cho vào thuốc thử

phát hiện nhanh các chất ma túy do B công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine (Được niêm phong vào phong bì ký hiệu B1).

Cùng ngày Công an xã P đã bàn giao người bị bắt cùng toàn bộ hồ sơ vụ việc để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 17 giờ 35 phút, ngày 08 tháng 11 năm 2022 xác định: Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu B1 có khối lượng là 0,14g (Không phẩy một bốn gam) niêm phong trong phong bì mới B2 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu B1 và 01 (một) gói giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng được cho vào trong phong bì mới niêm phong ký hiệu B3.

Tại Kết luận giám định số: 249/KL- KTHS ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu B3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,14g (Không phẩy một bốn gam)

Bị cáo B khai nhận: 01 (một) gói nhỏ ma túy có chứa cục và bột màu trắng mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do B mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/11/2022, bị cáo B đang làm công nhân tại công trường thi công đường Thành phố Bắc Kạn- huyện Ba Bể tại xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì nảy sinh ý định đến thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tìm mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo B đi nhờ xe của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) khi lên đến đoạn cổng Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì Bộ xuống xe. Tại đây bị cáo B gặp một người đàn ông trông giống người nghiện khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) nên B đã hỏi mua ma túy thì được người đàn ông trên đồng ý bán, bị cáo B đưa cho người đàn ông trên số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) thì được người đàn ông trên đưa cho 01 (một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng là ma túy Heroine. Bị cáo B nhận lấy rồi cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo bên trong trước ngực trái bị cáo B đang mặc. Sau đó bị cáo B đi nhờ xe của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) để về xã B, huyện C để tiếp tục làm việc, khi đi đến thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cáo B xuống xe do người cho đi nhờ xe chỉ đến đây, khi đang đi bộ đến khu vực cầu tràn thuộc thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cáo B bị cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSCĐ ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, truy tố bị cáo Nông Thanh B về: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên - đại diện viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố xét xử đọc bản luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Tuyên bố bị cáo Nông Thanh B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, v khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù (được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47/BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Các vỏ phong bì liên quan đến việc đóng mở niêm phong không có giá trị và số ma túy loại *Heroine* sau giám định còn lại 0,11g là vật cấm lưu hành đều được tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136/BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định .

Tại phiên tòa bị cáo B không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo nhận tội và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân huyện Chợ Đồn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, những người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp lệ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ. HĐXX sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại đoạn đường thuộc thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng cá nhân thì bị Công an huyện Chợ Đồn và Công an xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang, thu giữ trên người 0,14g (*Không phẩy một bốn gam*) ma túy (*Heroine*).

Hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ....;

b) ....;

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Trước khi khi phạm tội thấy bị cáo không có tiền sự, tiền án không bị xử phạt vi phạm hành chính nên bị cáo được coi là có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo tham gia bộ đội từ năm 2001 đến năm 2009 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ " Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác" theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù là phù hợp.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật. Nhưng bị cáo không tự chịu tu dưỡng rèn luyện, không làm chủ được bản thân dẫn đến phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Để đảm tính nghiêm minh công bằng của pháp luật hình sự cần phải áp dụng mức án phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội đi tập trung cải tạo một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã xác minh thu thập và bị cáo khai tại phiên tòa thấy bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn, hiện nay không có nhà ở riêng, không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập, sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy (Heroine) cho bị cáo tại Cổng trung tâm y tế huyện Chợ Đồn, thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với hai người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ theo lời khai của bị cáo là người cho bị cáo đi nhờ xe để đi mua ma túy về sử dụng. Kết thúc điều tra, truy tố và tại phiện tòa bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) Phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T194 (*bên trong phong bì chứa 0,11g ma túy loại Heroine cùng phong bì B2 và bao gói cũ*) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn xét thấy đối với vỏ phong bì không có giá trị sử dụng và đối với *0,11g ma túy loại Heroine sau khi giám định còn lại là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy*;

- 01 (một) Phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu B3, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong B1, bao gói cũ ban đầu xét thấy không có giá trị sử dụng nên được tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Thanh B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn Cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nông Thanh B 15 (Mười lăm) tháng tù được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

[3] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T194 (*bên trong phong bì chứa 0,11g ma túy loại Heroine cùng phong bì B2 và bao gói cũ*) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn; 01 (một) Phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu B3, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong B1, bao gói cũ ban đầu.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ngày 13 tháng 01 năm 2023)*

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Cạn